ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 239 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 24 tháng 10 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119 - 1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2 - 1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc)

Thực hiện Quyết định số 865/QĐ-TTg ngày 17/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại tuyến đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc) (gọi tắt là Đề án), Thông báo số 147/TB-VPCP ngày 04/10/2024, Thông báo số 462/TB-VPCP ngày 09/10/2024 của Văn phòng Chính phủ; Kết luận số 1869-KL/TU ngày 26/9/2024 và Kết luận số 1892-KL/TU ngày 09/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đạt mục tiêu Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 865/QĐ-TTg ngày 17/8/2024.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể và lộ trình thực hiện nhiệm vụ đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện: Cao Lộc, Văn Lãng trong quá trình thực hiện Đề án.

3. Việc triển khai Đề án phải được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ gắn với trách nhiệm và việc thực hiện các nhiệm vụ hằng năm của các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan, bảo đảm phối hợp đồng bộ, hiệu quả trong thực hiện Đề án đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Giai đoạn 1

- Hoàn thành điều chỉnh cục bộ các quy hoạch: Quy hoạch phân khu Trục trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Quy hoạch chung thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc; Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng; Quy hoạch chi tiết xây dựng khu Hợp tác kinh tế biên giới Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đầu tư xây dựng mở rộng các đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 từ 06 làn xe lên 14 làn xe; đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 từ 04 làn xe lên 08 làn xe; đầu tư xây dựng Nhà làm việc liên ngành tại khu vực đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089.

- Giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích mở rộng các tuyến đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá, diện tích xây dựng Nhà làm việc liên ngành và phần diện tích cần thiết để thực hiện mô hình cửa khẩu thông minh.

- Đầu tư xây dựng hạ tầng bến bãi và trang thiết bị, phương tiện phục vụ triển khai cửa khẩu thông minh.

2. Giai đoạn 2

- Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; điều chỉnh mở rộng quy mô cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng và lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu vực có yêu cầu phải lập quy hoạch theo quy định.

- Tiếp tục mở rộng đầu tư xây dựng hạ tầng bến bãi và trang thiết bị, phương tiện phục vụ triển khai cửa khẩu thông minh.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng và ký kết với Chính phủ nhân dân Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây về cơ chế gặp gỡ, trao đổi thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh

2. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

2.1. Đối với giai đoạn 1 *(từ Quý III/2024 đến hết Quý II/2026)*

(1) Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Trục trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc.

(2) Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng; điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu Hợp tác kinh tế biên giới Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn.

(3) Rà soát, cập nhật các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Cao Lộc đối với diện tích mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 từ 06 làn xe lên 14 làn xe và phần diện tích khoảng 3,5ha nằm bên phải đường chuyên dụng.

(4) Rà soát, cập nhật các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Văn Lãng đối với diện tích mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 từ 04 làn xe lên 08 làn xe; diện tích đầu tư xây dựng Nhà làm việc liên ngành và phần diện tích dự kiến xây dựng bến bãi cửa khẩu thông minh.

(5) Thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất; chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.

2.2. Đối với giai đoạn 2 *(từ Quý III/2026 đến hết Quý III/2029)*

(1) Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

(2) Điều chỉnh quy hoạch mở rộng quy mô cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị từ 124ha lên khoảng 380ha tại Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

(3) Lập mới, lập điều chỉnh các quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch chi tiết xây dựng có liên quan tại khu vực cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị.

(4) Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng từ 185 ha lên khoảng 230 ha.

(5) Rà soát, cập nhật các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Cao Lộc đối với phần diện tích mở rộng khu vực cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị từ 124 ha lên khoảng 380 ha.

(6) Rà soát, cập nhật các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Văn Lãng đối với phần diện tích điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng từ 185 ha lên khoảng 230 ha.

(7) Thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất; chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.

3. Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư

Thực hiện các thủ tục đối nội, đối ngoại liên quan đến thi công các công trình trên biên giới *(bao gồm cả công trình cắt qua đường biên giới)* theo Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền giữa Việt Nam - Trung Quốc.

4. Hoàn thiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

4.1. Đối với Giai đoạn 1 *(từ Quý III/2024 đến hết Quý II/2026)*

(1) Đầu tư xây dựng mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 từ 06 làn xe lên 14 làn xe[1], bề rộng mặt cắt ngang khoảng 84 m *(bao gồm mặt đường và vỉa hè)*, chiều dài đoạn tuyến khoảng 700 m *(từ điểm đấu nối với Trung Quốc đến đường rẽ đi xã Bảo Lâm, huyện Cao Lộc)*.

(2) Đầu tư xây dựng mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 từ 04 làn xe lên 08 làn xe[2], bề rộng mặt cắt ngang khoảng 51 m *(bao gồm mặt đường và vỉa hè)*, chiều dài đoạn tuyến khoảng 790 m.

(3) Đầu tư xây dựng Nhà làm việc liên ngành tại khu vực đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089.

(4) Giải phóng mặt bằng phục vụ mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 từ 06 làn xe lên 14 làn xe và phần diện tích cần thiết tại khu vực mốc 1119-1120 để thực hiện mô hình cửa khẩu thông minh.

(5) Giải phóng mặt bằng phục vụ mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 từ 04 làn xe lên 08 làn xe; xây dựng

---

[1] Bao gồm: 07 làn xe xuất, 07 làn xe nhập, trong đó có 02 làn xe xuất và 02 làn xe nhập cho phương tiện siêu trường, siêu trọng; 01 làn xe xuất, 01 làn xe nhập cho phương tiện xe dẫn đường thông minh.

[2] Bao gồm: 04 làn xe xuất, 04 làn xe nhập, trong đó có 01 làn xe xuất và 01 làn xe nhập cho phương tiện siêu trường, siêu trọng; 01 làn xe xuất, 01 làn xe nhập cho phương tiện xe dẫn đường thông minh.

Nhà làm việc liên ngành tại khu vực đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 và phần diện tích cần thiết để thực hiện mô hình cửa khẩu thông minh.

(6) Đầu tư xây dựng hạ tầng bến bãi và trang thiết bị, phương tiện phục vụ triển khai cửa khẩu thông minh.

4.2. Đối với Giai đoạn 2 *(từ Quý III/2026 đến hết Quý III/2029)*

(1) Giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích tiếp tục dự kiến xây dựng cửa khẩu thông minh.

(2) Tiếp tục mở rộng đầu tư xây dựng hạ tầng bến bãi và trang thiết bị, phương tiện phục vụ triển khai cửa khẩu thông minh.

5. Xây dựng các quy định, hướng dẫn về việc triển khai xây dựng và vận hành thí điểm cửa khẩu thông minh

5.1. Xây dựng quy trình xuất nhập khẩu hàng hoá qua cửa khẩu thông minh.

5.2. Xây dựng quy trình hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đối với phương tiện xe dẫn đường thông minh xuất nhập cảnh vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu qua biên giới để triển khai thực hiện Đề án.

5.3. Xây dựng quy trình kết nối liên thông cơ sở dữ liệu, thông tin logistics với Nền tảng cửa khẩu số của tỉnh, đáp ứng yêu cầu của Đề án và hệ thống thông tin liên quan.

5.4. Xây dựng quy trình kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện xe dẫn đường thông minh xuất nhập cảnh qua cửa khẩu thông minh; đầu tư hệ thống máy soi chiếu, thiết bị chuyên ngành; bảo đảm an ninh mạng trong quá trình kết nối liên thông dữ liệu với Hải quan Trung Quốc.

5.5. Xây dựng cơ chế thu hút đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Đề án.

5.6. Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với hệ thống thiết bị, phương tiện kỹ thuật và việc kết nối liên thông cơ sở dữ liệu kết nối thông tin logistics và hệ thống thông tin liên quan theo quy định.

5.7. Xây dựng cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu, phối hợp với phía Quảng Tây, Trung Quốc sử dụng tần số 5G khu vực biên giới hai Bên.

5.8. Xây dựng quy trình kiểm dịch y tế đối với phương tiện xuất nhập cảnh, hàng hóa xuất nhập khẩu để triển khai xây dựng thí điểm cửa khẩu thông minh.

5.9. Hướng dẫn kiểm tra, kiểm soát công nghệ trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

5.10. Xây dựng các văn bản, tài liệu để thống nhất với phía Trung Quốc về hợp tác triển khai Đề án[3].

---

[3] Trong đó cụ thể hóa về kết nối hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin; quản lý, điều khiển, điều hành phương tiện dẫn đường thông minh; lộ trình mở rộng các đường chuyên dụng,...

6. Tiếp tục phát triển đa dạng các loại hình xuất nhập khẩu hàng hóa

Tăng cường hiệu quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn phù hợp với tình hình phát triển của tỉnh, thúc đẩy hoạt động logistics nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh khai thác, phát triển các kênh thông tin kết nối giữa Sở Công Thương Lạng Sơn và Sở Công Thương các địa phương, các cơ quan, đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh hoạt động trong lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu, logistics, kịp thời cung cấp thông tin, khuyến cáo về các chính sách, cam kết về thương mại quốc tế của Việt Nam, quy định về xuất nhập khẩu, hàng hóa xuất nhập khẩu, các biện pháp phòng vệ thương mại,...

7. Công tác tuyên truyền

Xây dựng sổ tay hướng dẫn thực hiện thủ tục, quy trình thông quan trên Nền tảng cửa khẩu số theo mô hình thực hiện Đề án. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trong và ngoài tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu của Việt Nam và Trung Quốc về chủ trương xây dựng và triển khai thực hiện Đề án; những lợi ích thiết thực của mô hình này đối với hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp. Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào quy trình vận hành và khai thác cửa khẩu thông minh.

8. Về quản lý, vận hành phương tiện xe dẫn đường thông minh

Các cơ quan chuyên môn phối hợp nghiên cứu các nội dung, quy định theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ *(có hiệu lực từ ngày 01/01/2025)*, Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, trong đó có quy định về điều kiện hoạt động của phương tiện giao thông thông minh để tham mưu UBND tỉnh đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc quy định, hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến phương tiện xe dẫn đường thông minh theo quy định để phục vụ việc vận chuyển hàng hóa theo các mục tiêu của Đề án.

9. Triển khai vận hành thí điểm cửa khẩu thông minh

Triển khai vận hành thí điểm cửa khẩu thông minh theo đúng các hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về các quy trình, thủ tục XNK hàng hoá, kết nối chia sẻ thông tin theo cơ chế một cửa quốc gia, kết hợp chặt chẽ các quy trình kiểm tra, giám sát, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, kiểm dịch y tế, kiểm soát công nghệ,…

(Có Phụ lục phân công công việc, tiến độ chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các

chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện Đề án là **7.968** tỷ đồng, trong đó: giai đoạn 1 là 2.837 tỷ đồng, giai đoạn 2 là 5.131 tỷ đồng. Cơ cấu cụ thể nguồn vốn như sau:

1. Kinh phí đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước: 1.337 tỷ đồng, cụ thể:

- Vốn ngân sách tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 là 97 tỷ đồng;

- Vốn ngân sách Trung ương giao tỉnh Lạng Sơn thực hiện: **780 tỷ đồng** để thực hiện các dự án: (1) Mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 từ 06 làn xe lên 14 làn xe; (2) Mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 từ 04 làn xe lên 08 làn xe; (3) Đầu tư xây dựng Nhà làm việc liên ngành cho các lực lượng chức năng tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089.

- Vốn ngân sách Trung ương giao Bộ Tài chính *(Tổng cục Hải quan thực hiện)* dự kiến là 460 tỷ đồng, để: mua sắm các thiết bị chuyên dùng kiểm tra, giám sát hải quan phục vụ thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh; nâng cấp cổng Thông tin một cửa quốc gia để thực hiện việc tiếp nhận, chia sẻ thông tin các lô hàng xuất nhập nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh với phía Hải quan Nam Ninh - Trung Quốc và các cơ quan chức năng tại cửa khẩu để phục vụ hoạt động quản lý chuyên ngành theo Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 20/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030.

2. Kinh phí xã hội hóa đầu tư: 6.631 tỷ đồng, cụ thể:

Giai đoạn 1: kinh phí thực hiện là 1.500 tỷ đồng.

Giai đoạn 2: kinh phí thực hiện là 5.131 tỷ đồng.

Kinh phí xã hội hóa đầu tư thực hiện đầu tư các hạng mục hạ tầng logistics, phương tiện, trang thiết bị máy móc bao gồm phương tiện xe dẫn đường thông minh, cẩu gắp container, hệ thống giám sát tự động, hệ thống viễn thông 5G, hệ thống thông quan thông minh,… huy động vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty lớn có kinh nghiệm, năng lực phối hợp triển khai, thực hiện dựa trên nền tảng sẵn có của các doanh nghiệp bến bãi để sử dụng tối đa nguồn lực của nhau, đảm bảo hiệu quả Đề án khi đưa vào sử dụng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ chế chỉ đạo, điều hành

- UBND tỉnh tham mưu Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án tổ chức họp để chỉ đạo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh hoặc tổ chức họp đột xuất khi cần thiết.

- Hằng tháng UBND tỉnh tổ chức họp để kiểm điểm tiến độ triển khai Đề án, giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan

- Có trách nhiệm ban hành kế hoạch để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được nêu tại mục II Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

- Theo ngành dọc chủ động báo cáo, đôn đốc, bám nắm tiến độ các Bộ, ngành Trung ương triển khai các nội dung được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 865/QĐ-TTg ngày 17/8/2024.

- Chủ động, phối hợp thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

2.1. Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn

- Làm đầu mối triển khai thực hiện Đề án, tham mưu thực hiện công tác sơ kết, tổng kết, họp Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, kịp thời tổng hợp báo cáo, đề xuất các nội dung phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trao đổi, hội đàm với các cơ quan tương ứng phía Quảng Tây, Trung Quốc để giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng cơ chế thu hút đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Đề án.

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp tư vấn các giải pháp về công nghệ, kỹ thuật, quản lý, vận hành, xây dựng hệ thống thông tin để triển khai thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo Viễn thông Lạng Sơn chuẩn bị các điều kiện kết nối liên thông cơ sở dữ liệu, thông tin logistics với Nền tảng cửa khẩu số của tỉnh.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh có kế hoạch xây dựng hạ tầng di động 5G tại khu vực triển khai thí điểm cửa khẩu thông minh đảm bảo hạ tầng viễn thông cho các nền tảng hoạt động liên tục, ổn định để thực hiện đề án. Chủ trì xây dựng cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu, phối hợp với phía Quảng Tây, Trung Quốc sử dụng tần số 5G khu vực biên giới hai Bên.

- Phối hợp với Cục Hải quan, Công an tỉnh triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và các hệ thống thông tin liên quan theo quy định.

2.3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu phù hợp với thực tiễn, góp phần triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về lĩnh vực thương mại liên quan đến Đề án.

2.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư các dự án phục vụ triển khai thực hiện Đề án; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất Thủ tướng Chính phủ bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương để triển khai

thực hiện Đề án theo quy định, bảo đảm tiến độ, lộ trình đề ra. Tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối bố trí vốn chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công để phục vụ xây dựng thí điểm cửa khẩu thông minh. Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư liên quan đến Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng cơ chế thu hút đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Đề án.

2.5. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối bố trí vốn chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công và nguồn vốn đầu tư xây dựng 02 dự án mở rộng đường chuyên dụng xuất nhập khẩu hàng hóa và dự án Nhà làm việc liên ngành cho các lực lượng chức năng tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 để phục vụ xây dựng thí điểm cửa khẩu thông minh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối bố trí kinh phí thực hiện: điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng; công tác tuyên truyền, phổ biến; xây dựng sổ tay hướng dẫn thực hiện thủ tục, quy trình thông quan cho các doanh nghiệp, tổ chức đào tạo tập huấn cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào quy trình vận hành và khai thác cửa khẩu thông minh và các nhiệm vụ chi khác của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong việc tham mưu phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Đề án.

2.6. Sở Xây dựng

- Phối hợp, hướng dẫn việc tổ chức lập mới, lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và phạm vi thực hiện Đề án thuộc chức năng của Sở.

- Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về xây dựng liên quan đến Đề án.

2.7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để triển khai xây dựng 02 dự án mở rộng đường chuyên dụng xuất nhập khẩu hàng hóa và dự án Nhà làm việc liên ngành cho các lực lượng chức năng tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 và mở rộng các dự án bến bãi.

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, lập hồ sơ thuê đất và chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường liên quan đến Đề án.

2.8. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về giao thông vận tải liên quan đến Đề án. Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với các Bộ: Công an, Quốc phòng, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông và bộ, ngành, cơ quan liên quan đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc quy định, hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến phương tiện xe dẫn đường thông minh theo quy định để phục vụ việc vận chuyển hàng hóa theo các mục tiêu của Đề án

2.9. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng – Lạng Sơn và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng và ký kết về cơ chế gặp gỡ, trao đổi thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh giữa UBND tỉnh Lạng Sơn với Chính phủ nhân dân Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc; tham mưu xây dựng các văn bản, tài liệu thống nhất với phía Trung Quốc về hợp tác triển khai thực hiện Đề án *(thống nhất về kết nối cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin, quy trình vận hành, kiểm tra, giám sát, lộ trình triển khai, phạm vi, quy mô, mở rộng tuyến đường,...)*; phối hợp tham mưu tổ chức trao đổi, hội đàm giữa hai bên để thúc đẩy triển khai và phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực ngoại vụ liên quan đến Đề án.

2.10. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp đề xuất về quy trình kiểm dịch y tế đối với phương tiện xuất nhập cảnh, hàng hóa xuất nhập khẩu để triển khai xây dựng thí điểm cửa khẩu thông minh.

- Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về y tế liên quan đến Đề án.

2.11. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đầu tư ngoài ngân sách các hạng mục cửa khẩu thông minh về chuyển giao công nghệ, quyền sở hữu công nghiệp, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, hàng hóa nhập khẩu theo quy định. Tham gia ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư.

- Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ liên quan đến Đề án.

2.12. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giải quyết các thủ tục pháp lý trong quá trình triển khai thí điểm cửa khẩu thông minh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về tư pháp liên quan đến Đề án.

2.13. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, trồng rừng thay thế theo quy định; tham mưu thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, trồng rừng thay thế, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.

- Chủ trì tham mưu các nội dung quản lý nhà nước về nông nghiệp liên quan đến Đề án.

2.14. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh quy hoạch cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Tân Thanh.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu cho Tiểu ban công tác cửa khẩu tỉnh Lạng Sơn báo cáo, đề xuất Ủy ban Hợp tác quản lý cửa khẩu phía Việt Nam trao đổi với Ủy ban Hợp tác quản lý cửa khẩu phía Trung Quốc các nội dung Đề án và thực hiện các thủ tục liên quan theo Điều lệ công tác của Ủy ban hợp tác quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Điều 3 Quyết định số 4955/QĐ-BQP ngày 16/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập Ủy ban hợp tác quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc để triển khai thực hiện đề án.

- Chủ trì xây dựng, đề xuất Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng quy trình kiểm tra, giám sát phương tiện không người lái xuất nhập cảnh vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu qua biên giới, bảo đảm an ninh, trật tự để triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, tham mưu các nội dung công tác biên phòng liên quan đến Đề án.

2.15. Cục Hải quan tỉnh

- Chủ trì, phối hợp đề xuất báo cáo Tổng Cục Hải quan xây dựng quy trình giám sát quản lý về hải quan khi triển khai thực hiện Đề án.

- Tham mưu, đề xuất các nội dung liên quan đến các trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất nhập khẩu qua cửa khẩu thông minh.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào quy trình xuất nhập khẩu qua cửa khẩu thông minh.

- Chủ trì tham mưu các nội dung công tác quản lý Hải quan liên quan đến Đề án.

2.16. Công an tỉnh

- Chủ trì tham mưu về việc đăng ký tạm thời phương tiện xe dẫn đường thông minh theo chức năng của lực lượng công an.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng bảo đảm an ninh trật tự trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; thẩm định các trang thiết bị phục vụ Đề án nhằm đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng, thẩm định phương án phòng cháy, chữa cháy,… tại khu vực triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông

tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với hệ thống thiết bị, phương tiện kỹ thuật và việc kết nối liên thông cơ sở dữ liệu kết nối thông tin logistics và hệ thống thông tin liên quan theo quy định.

- Chủ trì tham mưu, chỉ đạo các nội dung quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, an toàn giao thông liên quan đến Đề án.

2.17. UBND các huyện: Cao Lộc, Văn Lãng

- Rà soát, cập nhật điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đối với 02 dự án mở rộng đường chuyên dụng xuất nhập khẩu hàng hóa, dự án Nhà làm việc liên ngành cho các lực lượng chức năng tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 và mở rộng các dự án bến bãi theo Đề án.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với 02 dự án mở rộng đường chuyên dụng xuất nhập khẩu hàng hóa, dự án Nhà làm việc liên ngành cho các lực lượng chức năng tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 và mở rộng các dự án bến bãi để thực hiện Đề án.

- Chủ trì, tham mưu các nội dung quản lý nhà nước thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện theo địa bàn quản lý liên quan đến Đề án.

2.18. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh

Chủ trì thực hiện việc đầu tư xây dựng mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120, mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 và Nhà làm việc liên ngành tại khu vực đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089.

2.19. Các doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia thực hiện Đề án

- Các doanh nghiệp kinh doanh bến bãi tại cửa khẩu: chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp khác được lựa chọn thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng bến bãi phục vụ triển khai thực hiện Đề án. Bố trí đầy đủ nguồn vốn để nhanh chóng triển khai và hoàn thành đầu tư xây dựng bến bãi theo đúng tiến độ đăng ký.

- Các Nhà đầu tư khác được lựa chọn thực hiện Đề án: phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp kinh doanh bến bãi tại cửa khẩu thực hiện đầu tư các hạng mục hạ tầng logistics, phương tiện, trang thiết bị máy móc bao gồm xe dẫn đường thông minh, cẩu gắp container, hệ thống giám sát tự động, hệ thống viễn thông 5G, hệ thống thông quan thông minh,… để triển khai thực hiện Đề án.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào quy trình vận hành và khai thác cửa khẩu thông minh.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Trước ngày 25 hằng tháng, các cơ quan có liên quan được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao gửi về Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn để tổng hợp, hoàn thiện

báo cáo chung phục vụ cuộc họp Ban Chỉ đạo hoặc họp giữa lãnh đạo UBND tỉnh với các sở, ngành, đơn vị.

- Đối với báo cáo quý (trước ngày 25 của tháng cuối quý) các sở, ban, ngành, UBND các huyện Cao Lộc, Văn Lãng và các đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn) và báo cáo đột xuất khi phát sinh các tình huống bất thường để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

- Đối với báo cáo năm (trước ngày 25 của tháng cuối năm) các sở, ban, ngành, UBND các huyện Cao Lộc, Văn Lãng và các đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn) để phục vụ cuộc họp Ban Chỉ đạo cuối năm.

- Đối với báo cáo tổng kết 03 năm thực hiện thí điểm Đề án, yêu cầu gửi về UBND tỉnh (qua Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn) trước ngày 05/10/2029.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện Cao Lộc, Văn Lãng và các đơn vị liên quan thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời thông tin qua đơn vị đầu mối là Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉnh sửa, bổ sung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đồng chí thành viên BCĐ triển khai thực hiện Đề án;
- UBND huyện: Cao Lộc, Văn Lãng;
- Công ty CP Hữu Nghị Xuân Cương, Công ty CP vận tải thương mại Bảo Nguyên;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KT (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn